**Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn**

**a) Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** 03 (ba) tháng trước thời điểm Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh hết hiệu lực,cơ sở chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi cấp xã có nhu cầu cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp trực tiếp tại Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh Bình Dương.

**Bước 2:**

+ Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích: nhân viên Bưu điện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ đối chiếu với danh mục tài liệu. Đóng gói hồ sơ, thu phí và chuyển đến Chi cục Chăn nuôi, thú y và Thủy sản.

+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận và chuyển cho phòng chuyên môn xử lý.

+ Trường hợp nộp trực tiếp tại Chi cục: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ và viết Biên nhận hẹn ngày trả lời kết quả.

**Bước 3:**

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Cơ quan thú y kiểm tra tính hợp lệ và thẩm định nội dung của hồ sơ.

+ Trường hợp cơ sở đã được đánh giá định kỳ không quá 12 tháng (tính đến ngày hết hiệu lực của GCN): Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày thẩm định xong hồ sơ và căn cứ vào kết quả đánh giá định kỳ, cơ quan Thú y cấp lại GCN cho cơ sở.

+ Trường hợp cơ sở chưa đánh giá định kỳ hoặc thời gian đánh giá quá 12 tháng (tính đến ngày hết hiệu lực của GCN): Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày thẩm định xong hồ sơ, cơ quan thú y thành lập Đoàn đánh giá.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thành lập, Đoàn đánh giá phải thực hiện kiểm tra, đánh giá tại cơ sở.

**Bước 4:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra tại cơ sở hoặc kể từ ngày nhận kết quả xét nghiệm, Cơ quan thú y cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đạt yêu cầu; trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Cơ quan thú y phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do và hướng dẫn cơ sở khắc phục các nội dung chưa đạt yêu cầu.

Đến ngày hẹn tổ chức, cá nhân đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả hoặc nhận kết quả tại nhà (nếu tổ chức, cá nhân đăng ký dịch vụ chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại địa chỉ yêu cầu).

**b) Cách thức thực hiện:**

**+** Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến, Fax, E-mail, (sau đó gửi hồ sơ bản chính) hoặc gửi theo đường bưu điện về Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Bình Dương hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh Bình Dương.

+ Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc qua dịch vụ bưu điện đến địa chỉ tổ chức, cá nhân yêu cầu.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ:**

***1. Đối với các cơ sở chăn nuôi, chủ cơ sở nộp hồ sơ bao gồm:***

- Đơn đăng ký (Phụ lục VIa);

- Báo cáo kết quả hoạt động trong thời hạn ghi tại Giấy chứng nhận, gồm: Số lượng giống xuất, nhập tại cơ sở; sản lượng động vật thương phẩm xuất bán cho mỗi vụ, đợt trong năm; báo cáo kết quả hoạt động thú y trong cơ sở; kết quả phòng bệnh bằng vắc-xin (đối với cơ sở chăn nuôi động vật trên cạn);

- Báo cáo kết quả giám sát dịch bệnh tại cơ sở; bản sao kết quả xét nghiệm bệnh của Phòng thử nghiệm được chỉ định, Giấy chứng nhận kiểm dịch;

- Bản sao kết quả đánh giá định kỳ

***2. Đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã hồ sơ bao gồm:***

- Văn bản đề nghị (Phụ lục VIb);

- Báo cáo kết quả hoạt động trong thời hạn ghi tại Giấy chứng nhận, gồm: Số lượng giống xuất, nhập tại cơ sở; sản lượng động vật thương phẩm xuất bán cho mỗi vụ, đợt trong năm; báo cáo kết quả hoạt động thú y trong cơ sở; kết quả phòng bệnh bằng vắc-xin (đối với cơ sở chăn nuôi động vật trên cạn);

- Báo cáo kết quả giám sát dịch bệnh tại cơ sở; bản sao kết quả xét nghiệm bệnh của Phòng thử nghiệm được chỉ định, Giấy chứng nhận kiểm dịch;

- Bản sao kết quả đánh giá định kỳ

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:**

🞄 Trường hợp cơ sở đã được đánh giá định kỳ không quá 12 tháng: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

🞄Trường hợp cơ sở không đánh giá hoặc đã được đánh giá định kỳ quá 12 tháng: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức và cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện TTHC:**

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không.

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Không

**g) Kết quả của việcthực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận

**h) Phí, lệ phí (nếu có):**

Thẩm định cơ sở chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi cấp xã, cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống là cơ sở an toàn dịch bệnh (do cơ quan quản lý thú y địa phương thực hiện); Thẩm định chương trình giám sát dịch bệnh động vật để được miễn kiểm dịch (bao gồm cả thủy sản): 300.000 đồng/lần.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):**

+ Đơn đăng ký (Phụ lục VIa ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của BNN và PTNT)

+ Văn bản đề nghị (Phụ lục VIb ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của BNN và PTNT)

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):**

**+** Trước 03 (ba) tháng tính đến thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận, chủ cơ sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã an toàn dịch bệnh) có nhu cầu đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận lập hồ sơ gửi đến Cơ quan thú y.

+ Thực hiện Kế hoạch giám sát dịch bệnh đối với bệnh đã được cấp Giấy chứng nhận an toàn, bao gồm cả việc thu mẫu đúng, đủ số lượng với tần suất tối thiểu 01 (một) năm/lần và gửi mẫu xét nghiệm bệnh tại Phòng thử nghiệm được chỉ định;

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC:**

+ Luật Thú y số 79/2015/QH13 Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015;

+ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

+ Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 Quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;

+ Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.

**PHỤ LỤC VIa**

MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*.................., ngày.....tháng ......năm ……*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ**

**CHỨNG NHẬN CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT**

Kính gửi: (Tên cơ quan thú y)

**1. Tên cơ sở:**

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

**2. Tên chủ cơ sở:**

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại: Fax: Email:…………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Đăng ký chứng nhận:** | € Lần đầu | € Đánh giá lại |
|  | € Cấp lại | € Bổ sung |
|  | € Cấp đổi |  |
|  | Lý do khác: .................................... ................ | |

*(ghi cụ thể lý do đối với trường hợp Cấp đổi: .........…………………………..*

…………………………………………………………………………………..)

**4. Loại hình hoạt động: €** Sản xuất giống € Nuôi thương phẩm € Làm cảnh

**5. Thị trường tiêu thụ:**€ Nội địa € Xuất khẩu € Cả nội địa, xuất khẩu

**6. Cơ sở đăng ký chứng nhận an toàn đối với bệnh** .................................

trên đối tượng….......................................................................................................

**7. Hồ sơ đăng ký gồm:***(Liệt kê thành phần hồ sơ theo quy định).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người làm đơn** *(ký tên, đóng dấu) (\*)* |

*(\*) Ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với cơ sở có sử dụng dấu)*

**PHỤ LỤC VIb**

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN ĐỐI VỚI CƠ SỞ CHĂN NUÔI CẤP XÃ  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN…** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
| Số: ………………… | *………., ngày ..… tháng…… năm .....* | |
| V/v đăng ký chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn | |  |

Kính gửi: (Tên Cơ quan thú y)

Thực hiện quy định tại Thông tư số /2016/TT-BNNPTNT ngày tháng năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ……….. đề nghị (tên Cơ quan thú y) xét duyệt hồ sơ đăng ký và cấp/cấp lại/cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn.

Thông tin liên lạc:

Họ và tên:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Kèm theo là …………………………………………….../.

(Trường hợp cấp đổi phải ghi rõ lý do)

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - UBND huyện (để báo cáo); - ...................; - Lưu: ........ | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH** *(Ký tên, đóng dấu)* |